

CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ CÔNG NGHỆ ACM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ CÔNG NGHỆ ACM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: ACM INVESTMENT AND TECHNOLOGY COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: ACM COMPANY LIMITED

2. Mã số doanh nghiệp: 0110324649

3. Ngày thành lập: 17/04/2023

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 1B/28/29 phố Vĩnh Tuy, Phường Vĩnh Tuy, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0979.846.985

Fax:

Email: Phantrongtunghubt@gmail.com Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
2.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: Lắp đặt hệ thống thiết bị trong công trình nhà và công trình xây dựng khác như: +) Thang máy, thang cuốn; +) Cửa cuốn, cửa tự động; +) Dây dẫn chống sét, +) Hệ thống hút bụi; +) Hệ thống âm thanh; +) Hệ thống cách âm, cách nhiệt, chống rung.	4329
3.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
4.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
5.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác (Ngoại trừ hoạt động đấu giá)	4511
6.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
7.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác	4530
8.	Bán mô tô, xe máy	4541
9.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542
10.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy	4543
11.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: - Đại lý bán hàng hóa (Không bao gồm hoạt động đấu giá); - Môi giới mua bán hàng hóa (Không bao gồm hoạt động đấu giá).	4610

12.	Bán buôn thực phẩm	4632
13.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn dược phẩm và dụng cụ y tế; - Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác; - Bán buôn dược phẩm và dụng cụ y tế; - Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh; - Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện; - Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh; - Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự; - Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm; - Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao.	4649
14.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	4669
15.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại Chi tiết: - Tổ chức hội nghị, hội thảo (không thực hiện các hiệu ứng cháy, nổ; không sử dụng chất nổ, chất cháy, hóa chất làm đạo cụ, dụng cụ thực hiện các chương trình văn nghệ, sự kiện, phim ảnh). (Loại trừ Hợp báo)	8230
16.	Dịch vụ đóng gói	8292
17.	Giáo dục nhà trẻ	8511
18.	Giáo dục mẫu giáo	8512
19.	Giáo dục tiểu học	8521
20.	Giáo dục trung học cơ sở	8522
21.	Giáo dục trung học phổ thông	8523
22.	Đào tạo sơ cấp	8531
23.	Đào tạo trung cấp	8532
24.	Đào tạo cao đẳng	8533
25.	Đào tạo đại học	8541
26.	Đào tạo thạc sĩ	8542
27.	Đào tạo tiến sĩ	8543
28.	Giáo dục thể thao và giải trí	8551
29.	Giáo dục văn hoá nghệ thuật	8552
30.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Dạy ngoại ngữ và dạy kỹ năng đàm thoại; - Đào tạo về sự sống; - Dạy máy tính; - Đào tạo kỹ năng nói trước công chúng.	8559
31.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục	8560
32.	Hoạt động thư viện và lưu trữ	9101
33.	Hoạt động dịch vụ phục vụ cá nhân khác còn lại chưa được phân vào đâu	9639

34.	Hoạt động làm thuê công việc gia đình trong các hộ gia đình	9700
35.	Cổng thông tin Loại trừ: Hoạt động báo chí	6312
36.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh bất động sản	6810
37.	Hoạt động tư vấn quản lý	7020
38.	Quảng cáo (Loại trừ các mặt hàng nhà nước cấm)	7310
39.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận (Loại trừ các loại thông tin Nhà nước cấm và dịch vụ điều tra)	7320
40.	Bán buôn tổng hợp (Loại trừ: Hàng hóa nhà nước cấm).	4690
41.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết: - Bán lẻ trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp khác	4711
42.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết: Bán lẻ trong cửa hàng kinh doanh tổng hợp khác	4719
43.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
44.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ thực phẩm khác trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
45.	In ấn	1811
46.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
47.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo lưu động hoặc tại chợ	4781
48.	Bán lẻ thiết bị gia đình khác lưu động hoặc tại chợ Chi tiết: - Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng lưu động hoặc tại chợ; - Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn lưu động hoặc tại chợ; - Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu lưu động hoặc tại chợ.	4784
49.	Bán lẻ hàng văn hóa, giải trí lưu động hoặc tại chợ	4785
50.	Bán lẻ hàng hóa khác lưu động hoặc tại chợ Chi tiết: - Bán lẻ hàng hóa khác chưa được phân vào đâu, lưu động hoặc tại chợ. (Loại trừ: Bán lẻ vàng, súng, đạn, tem và tiền kim khí, hoạt động của đấu giá viên)	4789

51.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet Chi tiết: - Bán lẻ các loại hàng hóa bằng thư đặt hàng; - Bán lẻ các loại hàng hóa qua internet.	4791
52.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu (Loại trừ hoạt động đấu giá)	4799
53.	Vận tải hàng hóa đường sắt	4912
54.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
55.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: - Vận tải hành khách bằng xe khách nội tỉnh, liên tỉnh; - Vận tải hành khách đường bộ khác chưa được phân vào đâu (Đối với những ngành nghề kinh doanh có điều kiện doanh nghiệp chỉ hoạt động kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	4932
56.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô	4933
57.	Vận tải hành khách ven biển và viễn dương Chi tiết: Hoạt động của tàu thuyền du lịch hoặc thăm quan.	5011
58.	Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương	5012
59.	Vận tải hành khách đường thủy nội địa	5021
60.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
61.	Bốc xếp hàng hóa (Loại trừ: Mặt hàng Nhà nước cấm)	5224
62.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ	5225
63.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: - Dịch vụ làm thủ tục visa, hộ chiếu Đại lý bán vé máy bay, tàu hỏa - Dịch vụ đại lý, giao nhận vận chuyển hàng hoá; Logictis (Trừ tổ chức các hoạt động vận tải đường hàng không)	5229
64.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: – Kinh doanh nhà hàng, khách sạn, nhà nghỉ (không bao gồm kinh doanh vũ trường, quán bar, phòng hát karaoke);	5510
65.	Cơ sở lưu trú khác Chi tiết: Cơ sở lưu trú du lịch	5590
66.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (Không bao gồm kinh doanh quầy bar, phòng hát karaoke, vũ trường)	5610
67.	Dịch vụ phục vụ đồ uống Chi tiết: Quán cà phê, giải khát; Dịch vụ phục vụ đồ uống khác (Không bao gồm kinh doanh quầy bar, phòng hát karaoke, vũ trường)	5630

68.	Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm Chi tiết: - Hoạt động của các đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm.	7810
69.	Cung ứng lao động tạm thời	7820
70.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động Chi tiết: - Cho thuê lại lao động	7830(Chính)
71.	Đại lý du lịch	7911
72.	Điều hành tua du lịch	7912
73.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch (không bao gồm kinh doanh phòng hát Karaoke, quán bar, vũ trường)	7990
74.	Dịch vụ hỗ trợ tổng hợp	8110
75.	Xây dựng nhà để ở	4101
76.	Xây dựng nhà không để ở	4102
77.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
78.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
79.	Xây dựng công trình điện	4221
80.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
81.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
82.	Chuẩn bị mặt bằng (không bao gồm dò mìn và các loại tương tự tại mặt bằng xây dựng)	4312
83.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
84.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ giường, tủ, bàn, ghế và đồ dùng nội thất tương tự trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ đồ dùng gia đình bằng gốm, sứ, thủy tinh trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ đồ dùng gia đình khác còn lại chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759

85.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ dược phẩm, dụng cụ y tế trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ nước hoa, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh;	4772
86.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh (Loại trừ: - Bán buôn vàng, bạc và kim loại quý khác; - Bán lẻ vàng, tem, súng đạn, tiền kim khí).	4773

6. Vốn điều lệ: 10.000.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Quốc tịch	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số Giấy tờ pháp lý của cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Giấy tờ pháp lý của tổ chức	Ghi chú
1	PHAN TRỌNG TÙNG	Việt Nam	Số 1B/28/29 phố Vĩnh Tuy, Phường Vĩnh Tuy, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	9.000.000.000	90,000	030085002109	
2	NGUYỄN THỊ THU MINH	Việt Nam	Số 1B/28/29 phố Vĩnh Tuy, Phường Vĩnh Tuy, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	1.000.000.000	10,000	001184018357	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: PHAN TRỌNG TÙNG

Giới tính: Nam

Chức danh: Chủ tịch hội đồng thành viên

Sinh ngày: 06/09/1985

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 030085002109

Ngày cấp: 04/08/2022

Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH

Địa chỉ thường trú: Số 1B/28/29 phố Vĩnh Tuy, Phường Vĩnh Tuy, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Số 1B/28/29 phố Vĩnh Tuy, Phường Vĩnh Tuy, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội